

Bản án số: 155/2024/HS-ST
Ngày 14-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trần Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang Dũng.

Bà Bùi Thị Út.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

TRẦN HỮU MINH T, sinh năm: 2004 tại Ninh Thuận.

Nơi thường trú: Khu phố 7, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; chỗ ở hiện nay: Khu phố 1, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Đi biển; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu Minh Q và bà Chế Thị Gia Th; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07/5/2022, bị Công an phường Đ, thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 07/6/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 16/6/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 08/8/2023, bị Công an thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 29/3/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ra Quyết định

áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt, tạm giữ ngày 17/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 17/4/2024, Công an phường Đ phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an thành phố P tiến hành tuần tra, kiểm soát phòng, chống tội phạm trên địa bàn phường Đ, thành phố P. Khi đến trước số nhà 524 T thuộc khu phố 1, phường Đ thì phát hiện Trần Hữu Minh T là đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn đang điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 85C1-xxxxx nên tổ tuần tra ra hiệu lệnh dừng xe. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần của T có 03 bịch nylon dạng miệng khép dính, viên màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục bột (nghi ma túy, ký hiệu M1, M2, M3). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ niêm phong tang vật, đồng thời đưa T về trụ sở để làm việc. Ngoài ra, lực lượng Công an còn tạm giữ 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Vivo, màu vàng gắn sim số 0378287xxx; 01 xe mô tô biển số 85C1-xxxxx.

Quá trình điều tra, Trần Hữu Minh T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, T đã nhiều lần mua của 01 người tên N (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở P, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Ngày 15/4/2024, T bắt xe khách vào khu vực P gặp N hỏi mua 7.500.000 đồng ma túy loại Heroine, N nói với T bán trước cho T 300.000 đồng ma túy, đồng thời nói T đưa số tiền 7.200.000 đồng cho N, khi nào có ma túy sẽ gửi về cho T bằng xe khách tuyến Bắc Nam thì T đồng ý. Khoảng 19 giờ ngày 16/4/2024, T liên hệ N hỏi ma túy, N thông báo đã có ma túy nói sẽ gửi cho T bằng xe khách tuyến Bắc Nam. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/4/2024, N sử dụng số điện thoại 0964838xxx gọi đến số điện thoại 0378287xxx của T nói T đến cầu Đ thuộc khu vực ngã 5 P, thành phố P để nhận ma túy. T điều khiển xe mô tô biển số 85C1-xxxxx chạy đến điểm hẹn gặp lơ xe tuyến Bắc Nam. Tại đây, lơ xe đưa cho T 01 hộp giấy, T mở hộp giấy ra nhìn thấy bên trong có 03 bịch nylon bên trong có ma túy, T vứt bỏ hộp giấy lấy 03 bịch ma túy bỏ vào bên trong túi quần rồi điều khiển xe chạy về nhà. Khi đến trước số nhà 524 T thuộc khu phố 1, phường Đ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số: 111/KL-KTHS ngày 21/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: Chất dạng cục, bột màu trắng ký hiệu M1, M2, M3 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là M1: 0,7721 gam, M2: 6,3203 gam, M3: 0,2271 gam. (Hoàn trả đối tượng sau giám định: Khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là

M1: 0,6601 gam, M2: 5,7341 gam, M3 đã sử dụng hết trong quá trình giám định, trả lại toàn bộ bao gói gửi đến giám định).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 142/CT-VKSPRTC ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Trần Hữu Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo T từ 05 năm đến 06 năm tù.

- Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 17/4/2024, tại khu phố 1, phường Đ, thành phố P, Trần Hữu Minh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 7,3195 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Heroine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhất là hiện nay loại tội phạm này

đang ngày càng gia tăng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, có nhiều tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vẫn không chịu tu sửa, rèn luyện bản thân nay tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo không hề ăn năn hối cải, xem thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên N đã bán ma túy cho Trần Hữu Minh T, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 6,3942 gam ma túy, loại Heroine (vật cầm lưu hành) là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 sim điện thoại số 0378287xxx của Trần Hữu Minh T sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 85C1-xxxxx thuộc quyền sở hữu của bà Chế Thị Gia Th, sinh năm: 1977, trú tại: Khu phố 1, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (là mẹ bị cáo T); 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Vivo, màu vàng thuộc quyền sở hữu của chị Trần Thị Gia Th1, sinh năm: 2000, trú tại: Khu phố 7, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (là chị bị cáo T). Bà Th và chị Th1 không biết bị cáo T sử dụng tài sản của mình để làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu Minh T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/4/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên ngoài có chữ ký xác nhận của các bên liên quan Hoàng

Văn H, Trần Huy T và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 6,3942 gam ma túy, loại Heroine cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 01 sim điện thoại số 0378287xxx.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Hữu Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/8/2024).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND phường Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trần Long